

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2022/HS-ST
Ngày: 25-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thành Vân.
2. Ông Quàng Văn Tiệp.

- Thư ký phiên tòa:

+ Bà Lý Thị Thuý Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tại điểm cầu trung tâm.

+ Ông Bùi Quang Hùng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tại điểm thành phần.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Bà Lò Thị Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại điểm cầu Trung Tâm thuộc Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã và điểm cầu thành phần thuộc Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 167/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2022/QĐXXST-HS ngày 15/8/2022, đối với bị cáo:

Quàng Văn M, tên gọi khác: Không, sinh năm 1983; nơi cư trú: Bản H, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quàng Văn H (đã chết) và con bà: Quàng Thị B; vợ là: Quàng Thị X (đã ly hôn). Hiện sống chung như vợ chồng với Lò thị C; có 04 người con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2009.

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: Ngày 12/8/2016 bị TAND huyện Sông Mã tuyên xử phạt 7 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giam từ ngày 02/6/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 01/6/2022, tổ công tác Công an xã C, Sông Mã làm nhiệm vụ test thử ma túy tại bản H, xã C, Sông Mã. Tổ công tác đến nhà của Quàng Văn M để test ma túy, quá trình làm việc thấy M có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy, tổ công tác đã yêu cầu, vận động M giao nộp đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội về ma túy, M đã đi đến chỗ giường ngủ lấy ở phía dưới đệm ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu xanh bên trong có 01 viên nén hình tròn màu hồng và 01 mảnh giấy màu đỏ để ở dưới đế của hòm tôn bên trong có 03 mảnh giấy bạc và 02 viên nén hình tròn màu hồng (M khai nhận là Hồng phiến). Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 02/6/2022 tại Công an huyện Sông Mã tiến hành mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy, kết quả:

- 01 viên nén hình tròn màu hồng trong túi nilon màu xanh có tổng khối lượng 0,10 gam, trích toàn bộ 01 viên có khối lượng 0,10 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu M1.

- 02 viên nén hình tròn màu hồng trong gói giấy màu đỏ, trắng có tổng khối lượng 0,20 gam, trích 01 viên có khối lượng 0,10 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu M2, vật chứng còn lại 01 viên có khối lượng 0,10 gam ký hiệu L.

Tại Kết luận giám định số 957 ngày 03/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam.

- Mẫu gửi giám định ký hiệu M2 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,30 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Khoảng đầu tháng 5/2022, Quàng Văn M đi bộ đến đường biên giới thuộc bản H, xã C, Sông Mã để tìm mua ma túy sử dụng, khi đi M mang theo 500.000VNĐ, đến khu vực đường biên giới M gặp một người đàn ông quốc tịch Lào không quen biết đang đi bộ ở đường, M đến gần hỏi mua hồng phiến, người

đàn ông bảo có và hỏi M mua bao nhiêu tiền, M nói mua 500.000VNĐ và lấy tiền đưa cho người này, người đàn ông nhận tiền rồi bảo M đợi, người đàn ông bỏ đi một lúc sau quay lại đưa cho M 01 gói nilon bên trong chứa 20 viên hồng phiến, M mang về nhà hàng ngày lấy ra sử dụng 1 đến 2 viên. Đến tối ngày 01/6/2022 M lấy 03 viên còn lại gói thành hai gói cùng 03 mảnh giấy bạc để tiện cho việc sử dụng, khi M vừa cất giấu ma túy xong thì tổ công tác Công an xã C đến để test thử ma túy đối với M. Quá trình làm việc M khai nhận vừa sử dụng ma túy, tổ công tác yêu cầu M giao nộp đồ vật vi phạm pháp luật nên M đã lấy số ma túy còn lại ra giao nộp, tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Cáo trạng số: 99/CT-VKSSM ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Quảng Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 20 tháng đến 26 tháng tù. Bị cáo không có tài sản, là dân tộc thiểu số nên được miễn hình phạt bổ sung (là phạt tiền); bị cáo không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí; vật chứng tịch thu xử lý theo quy định của pháp luật; bị cáo có quyền kháng cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, sau khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Sông Mã - Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Sông Mã - Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

- Hồi 22 giờ 30 phút ngày 01/6/2022, Quảng Văn M bị tổ công tác Công an xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ được là 03 mảnh viên nén màu hồng, theo

kết luận giám định là ma túy, thuộc loại Methamphetamine, có khối lượng 0,30 gam, mục đích Tàng trữ để sử dụng.

- Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với nội dung, tội danh của bản Cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình xét hỏi, tranh luận không phát sinh tình tiết mới.

Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Bị cáo Quảng Văn M phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi Tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là (tái phạm) quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, do tại bản án số 112/2016/HSST ngày 12/8/2016, bị cáo bị xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa được xoá án tích).

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ là (người phạm tội tự thú và người phạm tội thành khẩn khai báo) quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vấn đề khác liên quan: Đối với người đàn ông dân tộc (Lào) theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo tại đường tuần tra Biên giới, khu vực bản P, xã C, Sông Mã. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, mở rộng vụ án là có căn cứ, cần chấp nhận.

[6] Vật chứng của vụ án còn lại: 01 túi nilon màu trắng chứa vật chứng lưu kho ký hiệu L = 0,10 gam nghi là Hồng phiến; 03 mảnh giấy bạc; 01 túi nilon màu xanh; 01 mảnh giấy màu đỏ, trắng và 01 vỏ phong bì thư niêm phong

vật chứng ban đầu đã bóc mở” là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên được miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Về án phí: Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn, nên phải chịu án phí theo quy định chung.

[9] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên về nội dung, tội danh và các vấn đề khác đối với bị cáo đều phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Quảng Văn M 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 02/6/2022.

2. Về vật chứng:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành, đã niêm phong kín, chứa: 01 túi Nilon màu trắng chứa vật chứng lưu kho ký hiệu L = 0,10 gam Hồng phiến; 03 mảnh giấy bạc; 01 túi Nilon màu xanh; 01 mảnh giấy màu đỏ, trắng và 01 phong bì thư niêm phong bì thư niêm phong vật chứng vật ban đầu đã bóc mở.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 93 ngày 10/8/2022 của Viện kiểm sát huyện Sông Mã và biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/8/2022 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 25/8/2022.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện;
- THA hình sự;
- CCTHA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Văn Quyết